

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 51/2021/HC-GĐT

Ngày 18/11/2021

V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**

- Thành phần Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận.

Các Thẩm phán: - Ông Trần Hồng Hà;

- Ông Trần Văn Cò;

- Ông Ngô Tiến Hùng;

- Bà Đào Thị Minh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thanh Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân tối cao.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh Chi - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Ngày 18/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tối cao mở phiên tòa xét xử giám đốc thẩm xét xử vụ án “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” giữa các đương sự:

- Người khởi kiện:

1. Bà Quách Thị Lan H, sinh năm 1964;

Cư trú tại Số 8X/4X T, Khu vực X, phường AC, quận NK, thành phố Cần Thơ.

2. Ông Ký Thanh P, sinh năm 1959;

Cư trú tại Số 10X Đ, Khu vực X, phường CVL, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ;

Địa chỉ: Quốc lộ 9X, Khu vực 1X, phường CVL, quận M, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Nguyễn Thanh T, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ là người đại diện theo ủy quyền (theo Văn bản ủy quyền số 444/QĐ-UBND ngày 06/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Ký Thanh P và bà Quách Thị Lan H nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị Kim V thửa đất số 237, diện tích 94m², tờ bản đồ số 03, địa chỉ 10X Đ, Khu vực X, phường CVL, quận M, thành phố Cần Thơ, được Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện M xác nhận ngày 17/9/1991. Sổ mục kê ruộng đất của Ủy ban nhân dân huyện M lập năm 1996 theo Chỉ thị 299/TTg thì thửa 237 có diện tích 94m².

Ông P, bà H kê khai, đăng ký quyền sử dụng đất được Ủy ban nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00725 ngày 17/8/2006 và được cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH03232 ngày 18/9/2014 đối với thửa đất số 237 nêu trên, nhưng với diện tích là 79,7m².

Không đồng ý với diện tích đất được cấp theo giấy chứng nhận nêu trên, ông P, bà H khiếu nại. Ngày 22/6/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận M ban hành Công văn số 487/UBND-TD trả lời bà H “... thửa đất số 237 theo hiện trạng có sự biến động so với thửa đất số 237 thể hiện trên giấy chứng nhận đã cấp cho ông P, bà H. Nếu Ông, Bà có nhu cầu điều chỉnh diện tích, hình thể thửa đất cho đúng với hiện trạng sử dụng ổn định thì thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai theo quy định hiện hành” (sau đây gọi tắt là Công văn số 487/UBND-TD ngày 22/6/2018).

Không đồng ý với Công văn số 487/UBND-TD ngày 22/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận M, bà H tiếp tục khiếu nại. Ngày 14/11/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ có Văn bản số 4048/VPUB-BTCD trả lời bà H: “Qua xem xét nội dung tờ trình và tài liệu kèm theo cho thấy hướng dẫn của Ủy ban nhân dân quận M tại Công văn số 487/UBND-TD và tại buổi tiếp công dân định kỳ ngày 02/8/2018 là phù hợp, đề nghị bà H nghiên cứu thực hiện”.

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29/10/2009, ông P và bà H có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án buộc Ủy ban nhân dân quận M phải điều chỉnh lại diện tích được cấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH03232 ngày 18/9/2014 từ 79,7m² lên 94 m².

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 03/2020/QĐST-HC ngày 05/3/2020, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã quyết định: Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính với lý do hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

Ngày 08/3/2020, bà Quách Thị Lan H có đơn kháng cáo.

Tại Quyết định giải quyết việc kháng cáo đối với quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 292/2020/QĐ-PT ngày 15/7/2020, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định: Không chấp nhận kháng cáo của ông Ký Thanh P và bà Quách Thị Lan H, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 03/2020/QĐST-HC ngày 05/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Ngày 16/9/2020, bà H có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Quyết định giải quyết việc kháng cáo nêu trên.

Ngày 28/9/2021, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 43/2021/KN-HC kháng nghị Quyết định giải quyết việc kháng cáo đối với quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 292/2020/QĐ-PT ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; Đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm, hủy Quyết định giải quyết việc kháng cáo đối với quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 292/2020/QĐ-PT ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 03/2020/QĐST-HC ngày 05/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 05/11/2019, ông P, bà H trực tiếp nộp đơn khởi kiện (đơn đề ngày 29/10/2019) tại Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân quận M phải điều chỉnh lại diện tích đất được cấp trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH03232 ngày 18/9/2014 từ 79,7m² lên 94m². Theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật tố tụng hành chính thì xác định ngày khởi kiện vụ án hành chính của ông P, bà H là ngày 05/11/2019. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định ngày khởi kiện là ngày nộp đơn (05/11/2019) là đúng; Tòa án cấp phúc thẩm xác định ngày khởi kiện là ngày ghi trên đơn khởi kiện (29/10/2019) là không đúng.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm đều cho rằng ngày 13/11/2017, bà H biết được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp xác định diện tích đất thiếu so với nguồn gốc đất của gia đình Bà; Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng ngày 05/11/2019, Tòa án cấp phúc thẩm cho rằng ngày 29/10/2019, bà H mới khởi kiện nên theo điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015 là hết thời hiệu khởi kiện và đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng, bởi lẽ: Khiếu nại của bà H về diện tích đất được cấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận M và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ xem xét, giải quyết tại Công văn số 487/UBND-TD ngày 22/6/2018 và Văn bản số 4048/VPUB-BTCD ngày 14/11/2018. Bà H, ông P là người được nhận các văn bản (quyết định) giải quyết khiếu nại nêu trên, nên theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015 thời hiệu khởi kiện là 01 năm kể từ ngày bà H, ông P nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần hai (Văn bản số 4048/VPUB-BTCD). Nếu tính từ ngày ban hành Văn bản số

4048/VPUB-BTCD (ngày 14/11/2018) thì ngày 05/11/2019 ông P, bà H khởi kiện vẫn là trong thời hiệu khởi kiện.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 266, khoản 1 Điều 271, khoản 3 Điều 272 và khoản 2 Điều 274 Luật Tổ tụng hành chính.

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 43/2021/KN-HC ngày 28/9/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đối với Quyết định giải quyết việc kháng cáo đối với quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 292/2020/QĐ-PT ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy Quyết định giải quyết việc kháng cáo đối với quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 292/2020/QĐ-PT ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 03/2020/QĐST-HC ngày 05/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ;

3. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Viện trưởng VKSNDTC (để biết);
- VKSNDTC (Vụ 10);
- TAND cấp cao tại Thành phố HCM;
- TAND thành phố Cần Thơ (kèm hồ sơ vụ án);
- Cục THA dân sự thành phố Cần Thơ;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: VT, Vụ GDKTIII (2b), Vụ PC&QLKH, HSVA, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thuận